

Bản án số: 23/2025/HS-PT
Ngày 18 tháng 2 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Hưng và bà Đào Nữ Ngọc Lan

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên toà: Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 2 năm 2025, tại phòng xử trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh An Giang kết nối với điểm cầu phòng xử trực tuyến tại Trại tạm giam - Công an tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLPT- HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1988, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp Phú Bình, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; con ông Nguyễn Văn Mil và bà Nguyễn Thị Sáng.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 86/2006/HSST ngày 17/8/2006 bị Toà án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 18 năm tù về tội “Giết người” đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2015. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2021/HSST ngày 22/6/2021 bị Toà án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, đến ngày 09/12/2021 chấp hành xong

hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/8/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh An Giang (có mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 31/8/2024, Công an xã Phú An phối hợp lực lượng tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông - Công an huyện Phú Tân yêu cầu dừng xe, kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn Đ đang điều khiển xe, Đ xuống xe bỏ chạy vào đường hẻm nhà dân rồi ném bỏ 01 hộp nhựa màu xanh xuống đất thì bị lực lượng tiến hành thu giữ và khống chế, kiểm tra bên trong hộp nhựa màu xanh phát hiện có 06 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ngghi là chất ma túy). Đ khai nhận 06 đoạn ống hút trên chứa ma túy đá do Đ mua của Sang (không rõ họ, địa chỉ) ở khu vực bến xe thuộc phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ và thu giữ vật chứng có liên quan. Đ tự khai nhận: được Bình (không rõ họ, địa chỉ) giới thiệu mua ma túy của Sang hai lần, cụ thể lần thứ nhất: Vào 14 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, Đ điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu xanh (không biển kiểm soát) đến khu vực Bến xe Châu Đốc gặp Sang mua ma túy với số tiền 500.000 đồng và được Sang cho 01 cái nỏ thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy), Đ sử dụng ma túy một mình tại khu vực phía sau nhà, khi sử dụng hết lượng ma túy đã mua Đ ném bỏ cái nỏ. Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 31/8/2024, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực Bến xe Châu Đốc gặp Sang mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, Sang đưa cho Đ 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 06 đoạn ống hút màu trắng hàn kín bên trong chứa chất ma túy, sau đó Đ điều khiển xe về nhà đến khu vực ấp Phú Bình, xã Phú An thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1264/KL-KTHS ngày 06/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8588 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

xử phạt Nguyễn Văn Đ 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, xử lý vật chứng, tính án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/12/2024, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Đ vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là quá nặng chưa xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là đang bị nhiễm HIV và bị cáo có cha là thương binh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Đ, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 31/8/2024, tại khu vực ấp Phú Bình, xã Phú An, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ

trái phép 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 06 đoạn ống hút màu trắng hàn kín chứa chất ma túy, qua giám định xác định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,8588 gam ma túy, với mục đích để sử dụng, bị phát hiện bắt quả tang. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Đ Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, hiện tại trên địa bàn tỉnh An Giang các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo đang bị nhiễm HIV và bị cáo có cha là thương binh, tuy nhiên các tình tiết này là một trong các tình tiết giảm nhẹ khác đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng, ngoài ra thì bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ hình phạt nào mới nên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/8/2024.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao Tp Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân huyện Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hằng

